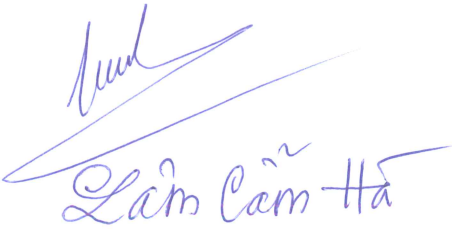
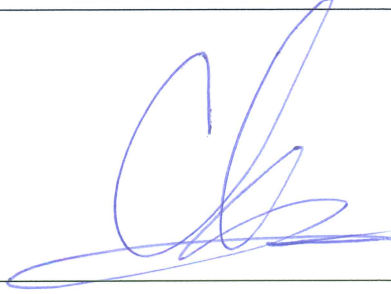


TỔ CHỨC ĐẠI DIỆN NGƯỜI LAO ĐỘNG	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
 Lâm Cẩm Hà	

QUY ĐỊNH THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

1. MỤC ĐÍCH:

Nhằm chia sẻ thông tin, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, giúp xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa giữa người lao động, người sử dụng lao động và tổ chức đại diện người lao động trong công ty.

2. ĐỊNH NGHĨA:

Quy chế dân chủ là những quy định về quyền và trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức đại diện người lao động với các nội dung người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định, được kiểm tra, giám sát và các hình thức thực hiện dân chủ tại công ty.

3. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN:

- Thiện chí, hợp tác, trung thực, bình đẳng, công khai và minh bạch;
- Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan;
- Không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

4. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

4.1 Công ty công khai:

4.1.1 Nội dung công khai

- Tình hình sản xuất, kinh doanh:
 - Khó khăn và thuận lợi của công ty trong việc sản xuất, kinh doanh;
 - Các yếu tố tích cực hoặc khó khăn từ thị trường;
 - Sự tăng giảm đơn hàng, khách hàng so với năm trước;
 - Định hướng sản xuất: việc mở rộng, phát triển hoặc thu hẹp sản xuất;
 - Mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cho giai đoạn kế tiếp;
 - Các nội dung liên quan khác mà công ty lựa chọn.
- Nội quy lao động, thang lương, bảng lương, định mức lao động, nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác của BTGD liên quan đến quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ của CB-CNV;
- Các thỏa ước lao động tập thể mà công ty tham gia;
- Việc trích lập, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi và các quỹ do CB-CNV đóng

góp - nếu có;

- Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.
- Tình hình thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích của CB-CNV;
- Các quy định mới của công ty liên quan đến quyền lợi của CB-CNV; kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến quyền lợi của CB-CNV (trừ những nội dung liên quan đến bí mật nhà nước)...

4.1.2 Hình thức công khai:

- Niêm yết tại bảng tin công ty, bảng tin công đoàn, bảng tin nội bộ BP-PX;
- Thông báo tại các cuộc họp, các cuộc đối thoại giữa BTGD công ty và tổ chức đại diện người lao động, nhóm đại diện đối thoại của người lao động;
- Thông báo bằng văn bản cho tổ chức đại diện người lao động. Tổ chức đại diện người lao động có trách nhiệm thông báo đến CB – CNV;
- Thông báo trên hệ thống thông tin nội bộ: hệ thống phát thanh tại căn tin, hệ thống phát thanh tivi các BP-PX, tạp chí nội bộ, email, thông báo...
- Thư ngỏ, hiến kế, diễn đàn, tài liệu, ấn phẩm, bản tin, trao đổi trực tiếp với CB – CNV ...

4.2 CB-CNV tham gia ý kiến:

4.2.1 Nội dung đóng góp ý kiến:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của mình;
- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung thang lương, bảng lương, định mức lao động; đề xuất nội dung thương lượng tập thể;
- Nội dung đối thoại định kỳ; cách thức tiến hành và kết quả thương lượng tập thể; nội dung, hình thức công khai...
- Đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ;
- Các nội dung khác liên quan đến quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ quy định của pháp luật.

4.2.2 Hình thức đóng góp ý kiến:

- Tham gia ý kiến trực tiếp tại hội nghị người lao động hoặc các buổi đối thoại định kỳ mà công ty tổ chức;
- Thông qua tổ chức đại diện người lao động, nhóm đại diện đối thoại của người lao động tại hội nghị người lao động, hoặc các buổi đối thoại định kỳ mà công ty tổ chức;
- Gửi góp ý, kiến nghị trực tiếp thông qua các kênh khiếu nại của công ty hiện có.

4.3 CB-CNV được quyền quyết định:

4.3.1 Nội dung quyết định:

- Giao kết, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật;

Quy định thực hiện quy chế dân chủ

- Gia nhập hoặc không gia nhập tổ chức đại diện người lao động tại công ty;
- Tham gia hoặc không tham gia đình công theo quy định của pháp luật;
- Biểu quyết nội dung thương lượng tập thể đã đạt được để ký kết thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.
- Tham gia các câu lạc bộ, chương trình tình nguyện; mức đóng các loại quỹ xã hội, quỹ từ thiện tại doanh nghiệp; quyền được học tập, nâng cao trình độ, tay nghề;... phù hợp với tình hình thực tế tại công ty.

4.3.2 Hình thức quyết định:

- Thực hiện theo các quy trình/ hướng dẫn công việc có liên quan.

4.4 CB-CNV được quyền kiểm tra/giám sát:

4.4.1 Nội dung kiểm tra/giám sát:

- Việc thực hiện hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể;
- Việc thực hiện nội quy lao động, các quy chế và các văn bản quy định khác của BTGD công ty liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của CB-CNV;
- Việc sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do CB-CNV đóng góp;
- Việc trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của công ty;
- Việc thực hiện thi đua, khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của CB-CNV.
- Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CB-CNV, nhất là các chính sách hỗ trợ CB-CNV của Nhà nước thông qua công ty, trợ cấp thôi việc, mất việc làm; thực hiện kết quả đối thoại, thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) mà công ty tham gia; kết quả thực hiện nghị quyết của hội nghị NLD, kết luận của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán liên quan đến quyền lợi của CB-CNV (nếu pháp luật không cấm)...

4.4.2 Hình thức kiểm tra/giám sát:

- Tổ chức đại diện người lao động, nhóm đại diện đối thoại của người lao động có thể giám sát thường xuyên, xem xét đánh giá liên tục để góp ý, phản ánh hoặc đề xuất - nếu có, nhằm đảm bảo việc thực hiện các nội dung trên đúng theo quy định. Qua giám sát, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm thì mới tiến hành kiểm tra.
- Tổ chức đại diện người lao động, nhóm đại diện đối thoại của người lao động sẽ kiểm tra thông qua các hình thức như xem xét tình hình thực tế, xem hồ sơ tài liệu và có thể thẩm tra xác minh nếu cần.

4.5 Trách nhiệm thực hiện:

4.5.1 BTGD công ty có trách nhiệm ban hành Quy chế dân chủ này;

4.5.2 BTGD phối hợp với Tổ chức đại diện người lao động, nhóm đại diện đối thoại của người lao động phổ biến, tuyên truyền nội dung Quy chế đến toàn thể CB-CNV; kết quả tổ chức thực hiện quyền dân chủ ở cơ sở của CB-CNV ; kết quả các cuộc đối thoại, hội nghị NLD và kết quả thực hiện các hình thức dân chủ khác (nếu có)

4.5.3 Khi xây dựng, sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, BTGD phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở và nhóm đại diện đối

Quy định thực hiện quy chế dân chủ

thoại của người lao động để hoàn thiện và ban hành;

4.5.4 *Đối với những góp ý của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở và nhóm đại diện đối thoại của người lao động mà BTGD không tiếp thu thì phải nêu rõ lý do;*

5. TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM:

- | | | |
|-----|--|------------------|
| 5.1 | Hướng dẫn công việc tổ chức đối thoại tại nơi làm việc | HD01-001/QĐKK/HR |
| 5.2 | Hướng dẫn công việc tổ chức hội nghị người lao động | HD02-001/QĐKK/HR |
| 5.3 | Hướng dẫn công việc thương lượng tập thể | HD03-001/QĐKK/HR |
| 5.4 | Hướng dẫn công việc kí kết thỏa ước lao động tập thể | HD04-001/QĐKK/HR |

6. LỊCH SỬ TÀI LIỆU

- | | | |
|-----|---------------------|------------|
| 6.1 | Ban hành lần đầu: | 01/03/2014 |
| 6.1 | Ban hành lần thứ 2: | 01/01/2021 |
| 6.1 | Ban hành lần thứ 3: | 01/12/2021 |

Lần sửa	Hạng mục sửa đổi	Nội dung sửa đổi
3	4.1 Nội dung công khai 4.2 CB-CNV tham gia ý kiến 4.3 CB-CNV được quyền quyết định 4.4 CB-CNV được quyền kiểm tra giám sát 4.5 Trách nhiệm thực hiện	Bổ sung nội dung theo hướng dẫn 41/HD-TLĐ

Quy định này được phổ biến đến toàn bộ CB-CNV và có hiệu lực kể từ ngày ký